

Họ và tên: _____

ÔN TẬP

B/ ĐẠI LƯỢNG: ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG (TẤN, TẠ, YẾN KG, HG, DAG,G); ĐƠN VỊ ĐO THỜI GIAN (GIÂY, THẾ KỈ)

Bảng đơn vị đo khối lượng

tấn	tạ	yến	kg	hg	dag	g
-----	----	-----	----	----	-----	---

Bảng đơn vị đo thời gian

1 giờ = 60 phút
1 phút = 60 giây
1 thế kỉ = 100 năm

Câu 1: Đổi các đơn vị sau:

- 5 tấn = _____ kg

- 8 tấn 800 kg = _____ kg

- 12 tạ = _____ kg

- 5kg = _____ g

- 9 tấn 35 tạ = _____ tạ

- 7kg 300g = _____ g

- 25 tấn 3 tạ = _____ tạ

- 53hg 7g = _____ g

Câu 2: Đổi các đơn vị sau:

- 7 giờ = _____ phút

- $\frac{1}{2}$ thế kỉ = _____ năm

- 3 phút 42 giây = _____ giây

- $\frac{1}{5}$ thế kỉ = _____ năm

- 9 phút = _____ giây

- $\frac{1}{3}$ giờ = _____ phút

- 1 thế kỉ = _____ năm

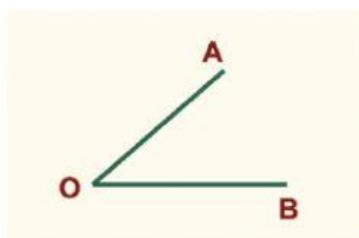
- 5 thế kỉ = _____ năm

Câu 3: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- Thế kỉ I bắt đầu từ năm đến hết năm.....
- Thế kỉ II bắt đầu từ năm đến hết năm.....
- Ông La Phong-ten mất năm 1695. Năm đó thuộc thế kỉ.....
- Chiến thắng Điện Biên Phủ vào năm 1954. Năm đó thuộc thế kỉ..... Tính đến năm 2021, đượcnăm
- Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng vào năm 938. Năm đó thuộc thế kỉ.....
- Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước. Năm đó thuộc thế kỉ.....

C/ HÌNH HỌC: GÓC NHỌN, GÓC TÙ, GÓC BỆT; HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC

Câu 1: Xác định góc của hình sau:



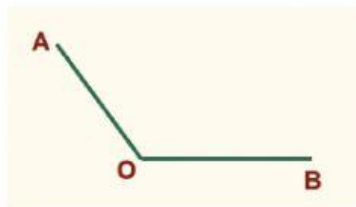
- A. Góc nhọn đỉnh O, cạnh OA, OB
- B. Góc tù đỉnh O, cạnh OA, OB
- C. Góc vuông đỉnh O, cạnh OA, OB
- D. Góc bẹt đỉnh O, cạnh OA, OB

Câu 2: Xác định góc của hình sau:



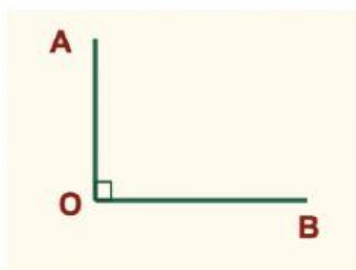
- A. Góc nhọn đỉnh O, cạnh OA, OB
- B. Góc tù đỉnh O, cạnh OA, OB
- C. Góc vuông đỉnh O, cạnh OA, OB
- D. Góc bẹt đỉnh O, cạnh OA, OB

Câu 3: Xác định góc của hình sau:



- A. Góc nhọn đỉnh O, cạnh OA, OB
- B. Góc tù đỉnh O, cạnh OA, OB
- C. Góc vuông đỉnh O, cạnh OA, OB
- D. Góc bẹt đỉnh O, cạnh OA, OB

Câu 4: Xác định góc của hình sau:

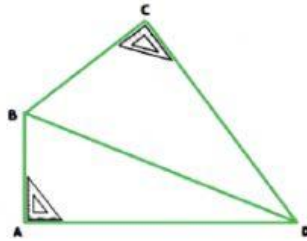


- A. Góc nhọn đỉnh O, cạnh OA, OB
- B. Góc tù đỉnh O, cạnh OA, OB

C. Góc vuông đỉnh O, cạnh OA, OB

D. Góc bẹt đỉnh O, cạnh OA, OB

Câu 4: Xác định góc của hình sau:

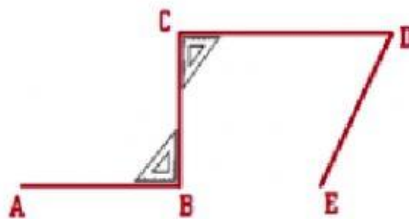


Trong hình trên có:

- góc nhọn
- góc tù
- góc vuông

Câu 4: Xác định các đoạn thẳng vuông góc với nhau:

Cho hình vẽ:



- Đoạn thẳng AB vuông góc với đoạn thẳng _____
- Đoạn thẳng CB vuông góc với đoạn thẳng _____